

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá
1. Tính hợp lệ của hàng hóa - Có tài liệu nêu rõ: Tên hàng hoá, Model, ký mã hiệu/Nhãn mác sản phẩm, Tên nhà sản xuất, Xuất xứ, quy cách, mô tả thông số kỹ thuật; - Đối với hàng hóa dự thầu là thiết bị y tế: theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 07/2023/NĐ-CP; Nghị định 04/2025/NĐ-CP); (hoặc tài liệu chứng minh tương đương theo quy định của pháp luật hiện hành): + Bảng phân loại thiết bị y tế (A, B, C, D). + Số công bố tiêu chuẩn đối với TBYT loại A, B hoặc số lưu hành TBYT loại C, D; Chứng nhận lưu hành tự do (nếu có). - Đối với hàng hóa dự thầu không phải thiết bị y tế: Tài liệu lưu hành hàng hoá tại Việt Nam: Tiêu chuẩn cơ sở/ Phiếu công bố sản phẩm/ Tờ khai nhập khẩu chứng minh hàng hóa được nhập khẩu hợp pháp vào thị trường Việt Nam hoặc tài liệu tương đương. - Cung cấp ISO 13485 và các tiêu chuẩn chất lượng khác (nếu có) - Catalogue, văn bản xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối (nhà phân phối được ủy quyền bởi nhà sản xuất) và tài liệu chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn tại chương V- Yêu cầu về kỹ thuật E-HSMT.	
E-HSDT cung cấp đầy đủ các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá	Đạt
E-HSDT không cung cấp đầy đủ các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá	Không đạt
2. Yêu cầu về hàng hóa dự thầu - Số lượng, chủng loại của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu của HSMT quy định tại Chương V thuộc E-HSMT - Thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu của HSMT quy định tại Chương V thuộc E-HSMT. <i>(Cung cấp tài liệu chứng minh)</i> <i>Tài liệu chứng minh: hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ (nếu có), Catalogue, tài liệu kỹ thuật,...,đáp ứng đặc tính theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2 Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.</i>	
Đáp ứng tất cả các yêu cầu nêu trên	Đạt
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa 3.1. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá
Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vật tư, linh kiện và dịch vụ bảo trì.	
Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa thay thế phù hợp và hiệu quả, gồm: + Có đề xuất giải pháp cung cấp hàng hóa phù hợp khả thi (tối thiểu gồm: đề xuất hàng hóa cung ứng phù hợp, vật tư linh kiện lắp đặt (nếu có), vận chuyển, bảo quản hàng hóa, quy trình lắp đặt của nhà thầu, các yêu cầu về điều kiện lắp đặt, vận hành ...) + Có đề xuất hoặc thuyết minh phân công nhân sự thực hiện phù hợp, khả thi. + Có biểu đồ hoặc thuyết minh tiến độ thực hiện logic, phù hợp, khả thi. + Bố trí thiết bị, dịch vụ máy móc hỗ trợ lắp đặt phù hợp (Nếu có).	Đạt
Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp và hiệu quả.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì	
4.1 Nhà thầu phải có cam kết bảo hành thiết bị đáp ứng yêu cầu của E-HSMT quy định tại Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT	
Có cam kết	Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
4.2 Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: tối thiểu 04 lần/năm	
Có cam kết	Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
4.3 Cam kết bảo trì sau thời gian bảo hành, cam kết cung cấp phụ tùng thay thế và vật tư tiêu hao trong vòng tối thiểu 10 năm.	
Có cam kết	Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
4.4 Bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế không thay đổi tối thiểu 5 năm sau thời gian bảo hành.	
Có bảng báo giá	Đạt
Không có bảng báo giá	Không đạt
5. Cam kết cung cấp tài liệu khi giao hàng	
Cam kết khi giao hàng, Nhà thầu cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:	

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá
- Giấy chứng nhận xuất xứ CO (đối với hàng hóa nhập khẩu); Giấy chứng nhận chất lượng CQ, ISO 13485 và các tiêu chuẩn chất lượng khác (nếu có): 02 bản, (01 bản gốc, 01 bản sao hoặc 02 bản công chứng), kèm dịch thuật công chứng - Invoice, Phiếu đóng gói, Vận đơn, Tờ khai hải quan (các chứng từ này có thể không thể hiện giá) (đóng dấu nhà nhập khẩu): 02 bản sao. - Giấy chứng thư giám định về số lượng, chủng loại, tình trạng, xuất xứ hàng hóa do đơn vị có đủ chức năng thẩm quyền cấp: 01 bản gốc, 01 bản sao. - Đối với các thiết bị nằm trong danh mục quy định phải kiểm định lần đầu trước khi đưa vào sử dụng theo các Nghị định, Thông tư, các quy trình kiểm định do cơ quan nhà nước ban hành, nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các kết quả như quy định: 01 bản gốc và 01 bản sao; - Bảng phân loại thiết bị y tế (A, B, C, D): 02 bản - Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc tài liệu khác chứng minh hàng hóa đủ điều kiện lưu hành theo quy định pháp luật hiện hành: 02 bản. - Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất hoặc mua bán trang thiết bị y tế: 02 bản - Hóa đơn bán hàng hợp lệ theo quy định của bộ tài chính: 01 bản. - Phiếu bảo hành ghi rõ thời gian và trách nhiệm của Nhà thầu: 02 bản - Đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catalogue, hướng dẫn sử dụng, bảo quản, bảo trì và hướng dẫn sửa chữa tiếng nước ngoài, tiếng việt: 01 bản gốc, 01 bản sao. File mềm các tài liệu (nếu có). - Các hồ sơ khác có liên quan đến lô hàng (nếu có). Các tài liệu là tiếng nước ngoài phải được dịch thuật ra tiếng việt, nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác về các tài liệu nhà thầu cung cấp.	
Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu như trên	Đạt
Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
6. Các cam kết khác	
Hàng hóa chào thầu phải đảm bảo phù hợp, tương thích với hạ tầng kỹ thuật, máy móc trang thiết bị của Bệnh viện 199 Bộ Công An	
Có cam kết	Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
Thời gian khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 - 48h kể từ khi nhận được yêu cầu của đơn vị thụ hưởng.	
Có cam kết	Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá
Nhà thầu cam kết giá chào dự thầu của sản phẩm trong gói thầu phù hợp với mặt bằng giá thị trường tại thời điểm dự thầu, bảo đảm tính cạnh tranh, hợp lý, tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu. Nếu có chênh lệch giá so với các kết quả của các dự toán, dự án khác nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung cam kết và hồ sơ giá dự thầu.		
Có cam kết		Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.		Không đạt
Nhà thầu cam kết cung cấp "Hợp pháp hóa lãnh sự" tài liệu là tiếng nước ngoài theo Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 Nghị định về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự (đối với các tài liệu là giấy phép bán hàng, văn bản xác nhận, tài liệu chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật khác ngoài catalogue được nhà sản xuất công bố) trong giai đoạn đối chiếu tài liệu nếu nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu		
Có cam kết		Đạt
Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.		Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu:		
Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu mà nhà thầu cung cấp. Mọi gian lận về văn bản hồ sơ, các thông số kỹ thuật về hàng hóa của nhà thầu là căn cứ để Chủ đầu tư đề nghị cấm tham gia hoạt động đấu thầu đối với các gói thầu Bệnh viện 199 Bộ Công An làm Chủ đầu tư, tạo cảnh báo trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc yêu cầu cơ quan chức năng chuyển diện quản lý cơ bản đối với pháp nhân		
Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu như trên		Đạt
Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu như trên.		Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả các nội dung yêu cầu	Đạt
	Có ít nhất 01 tiêu chí chi tiết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt